

Số: /SGD&ĐT-KHTC
V/v hướng dẫn nhiệm vụ KHTC,
CSVC trường, lớp học năm học
2019-2020

Lào Cai, ngày tháng 8 năm 2019

Kính gửi:

- Phòng GD&ĐT các huyện, thành phố;
- Các Trường Trung học phổ thông;
- TTKTTHHNDN&GDTX tỉnh;
- Trung tâm GDNN&GDTX các huyện, thành phố.

Sở Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn các đơn vị thực hiện nhiệm vụ công tác Kế hoạch, tài chính, cơ sở vật chất trường, lớp học năm học 2019-2020 như sau:

I. Nhiệm vụ trọng tâm

1. Tiếp tục tổ chức quán triệt, triển khai thực hiện hoàn thành các mục tiêu Đề án số 06-ĐA/TU của Tỉnh ủy về “Đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục - đào tạo, phát triển nguồn nhân lực trọng tâm là đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao, giai đoạn 2016-2020”, kế hoạch xây dựng phòng học (xóa phòng học tạm) theo Kế hoạch số 313/KH-UBND ngày 27/8/2018 của UBND tỉnh;

2. Tiếp tục rà soát mạng lưới trường, lớp theo đề án được phê duyệt; phát triển quy mô giáo dục hợp lý, phù hợp với điều kiện của từng trường, từng địa phương, nhằm phát huy tối đa hiệu quả các nguồn lực đầu tư và đảm bảo yêu cầu về đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả giáo dục.

3. Tiếp tục tham mưu thực hiện tốt Nghị định số 127/2018/NĐ-CP ngày 21/9/2018 của Chính phủ về quy định trách nhiệm quản lý nhà nước về giáo dục; Nghị định 16/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 của Chính phủ về quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập; đảm bảo kinh phí chi thường xuyên và các quy định về quản lý tài chính; nâng cao hiệu quả sử dụng ngân sách; thực hiện đầy đủ, kịp thời, phát huy hiệu quả các chính sách hỗ trợ đối với giáo viên, nhân viên, HS.

4. Huy động tối đa mọi nguồn lực để đầu tư để tăng cường cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học theo hướng, chuẩn hóa, hiện đại hóa; thực hiện chương trình giáo dục phổ thông mới. Ưu tiên đầu tư hạ tầng CNTT, xây dựng trường học thông minh, lớp học thông minh, giáo dục STEM, xây dựng trường học đạt chuẩn quốc gia gắn với xây dựng nông thôn mới, trường chất lượng cao.

5. Rà soát, sắp xếp, quản lý, khai thác và sử dụng có hiệu quả cơ sở vật chất, trang thiết bị đã được đầu tư; thường xuyên cải tạo, tu bổ, xây dựng cảnh quan, trang trí trường, lớp học.

6. Triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 35/NQ-CP ngày 04 tháng 6 năm 2019 của Chính phủ về tăng cường huy động các nguồn lực của xã hội đầu tư phát triển giáo dục và đào tạo giai đoạn 2019-2025.

II. Nhiệm vụ và giải pháp cụ thể

1. Rà soát, quy hoạch, mạng lưới trường, lớp và phát triển quy mô giáo dục

- Tiếp tục rà soát, sắp xếp lại mạng lưới trường, lớp theo lộ trình Đề án số 2760; huy động tối đa số học sinh lớp 3, 4, 5 ở điểm trường lẻ về học tại trường chính để thực hiện chương trình giáo dục phổ thông mới và nâng cao chất lượng giáo dục; tiếp tục thực hiện việc dồn, ghép lớp để tăng số lượng học sinh/lớp theo Điều lệ trường, giảm tối đa số lớp ghép (đặc biệt là lớp ghép 3 trình độ).

- Tập trung đầu tư, phát triển trường THPT Chuyên; hệ thống các trường phổ thông dân tộc nội trú, bán trú ở vùng cao, vùng có điều kiện kinh tế- xã hội đặc biệt khó khăn.

- Tích cực tham mưu với UBND huyện, thành phố rà soát, thực hiện quy hoạch mạng lưới trường, lớp học; mở rộng quỹ đất, đảm bảo đủ diện tích theo quy định đối với trường chuẩn quốc gia, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho các trường,

- Huy động tối đa số trẻ, học sinh ra lớp, có biện pháp, giải pháp trong việc duy trì quy mô, số lượng trẻ, học sinh đảm bảo đạt kế hoạch giao; nâng cao tỷ lệ học sinh được học ngoại ngữ, tin học.

- Củng cố, duy trì, nâng cao kết quả PCGD MN trẻ 5 tuổi, PCGDTH- CMC, PCGDTHCS ở 164/164 xã và 9/9 huyện, thành phố; huy động mở các lớp học XMC và giáo dục tiếp tục sau biết chữ theo kế hoạch giao; đẩy mạnh việc phân luồng học sinh sau khi tốt nghiệp THCS và THPT; duy trì số lượng học sinh tuyển mới vào lớp 6, 10 đảm bảo chỉ tiêu kế hoạch giao.

- Khuyến khích phát triển nhóm trẻ, lớp mẫu giáo độc lập, cơ sở giáo dục mầm non ngoài công lập ở những vùng thuận lợi để giảm áp lực cho các cơ sở giáo dục mầm non công lập và tăng tỷ lệ huy động trẻ ra lớp thực hiện phổ cập mầm non.

2. Tiếp tục đổi mới công tác quản lý tài chính trường học

- Đẩy mạnh phân cấp và thực hiện tự chủ, tự chịu trách nhiệm về tài chính đối với các cơ sở giáo dục Nghị định 16/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 của Chính phủ. Tăng cường kiểm tra, thanh tra quản lý nhà nước trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo.

- Thực hiện đúng Luật Ngân sách, Luật Kế toán và các văn bản hướng dẫn về tài chính hiện hành

- Tích cực tham mưu cho UBND các cấp để có nguồn kinh phí đảm bảo chi cho các hoạt động giáo dục (trừ lương và các khoản có tính chất lương) từ 20% trở lên; đảm bảo kinh phí cho các hoạt động giáo dục như: bồi dưỡng cán bộ, giáo viên; mua sắm bổ sung trang thiết bị dạy học; sách, truyện cho thư viện trường học... Đẩy mạnh công tác xã hội hóa để tăng cường nguồn lực cho phát triển giáo dục.

- Tiếp tục thực hiện nghiêm túc các quy định về quản lý, sử dụng các khoản thu, chi xã hội hóa do UBND tỉnh, Sở GD&ĐT ban hành.

- Thực hiện đầy đủ các nguyên tắc tài chính, các quy định về công khai ngân sách hàng năm; thanh tra, tự kiểm tra tài chính. Chấp hành đúng các quy định về tài chính trong quá trình triển khai thực hiện các Chương trình, đề án, dự án tại đơn vị; các quy định về công tác báo cáo, quyết toán tài chính...

- Thực hiện đầy đủ, kịp thời các chế độ, chính sách đối với cán bộ, giáo viên và học sinh. Nghiên cứu kỹ hệ thống văn bản, hướng dẫn, giải thích để CBQL, GV, NV, HS biết về các chế độ chính sách; hạn chế việc thắc mắc, khiếu nại...

- Tăng cường công tác bồi dưỡng kiến thức cơ bản về nghiệp vụ quản lý tài chính cho CBQL, nghiệp vụ chuyên môn cho Kế toán các trường trực thuộc và các cơ sở giáo dục trực thuộc phòng GD&ĐT được phân cấp tự chủ tài chính.

3. Tăng cường cơ sở vật chất bảo đảm chất lượng các hoạt động giáo dục

- Tiếp tục tham mưu cho UBND tỉnh tập trung các nguồn lực để hoàn thành các mục tiêu của Đề án số 06-ĐA/TU của Tỉnh ủy; ưu tiên đầu tư cho các trường vùng cao, vùng khó khăn.

- Chuẩn bị cơ sở vật chất, thiết bị, đồ dùng dạy học để triển khai thực hiện chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông mới, đặc biệt là lớp 1 năm học 2020-2021 theo Kế hoạch số 233/KH-UBND ngày 27/6/2019 của UBND tỉnh.

- Tham mưu chỉ đạo đẩy nhanh tiến độ thực hiện đầu tư xây dựng phòng học giai đoạn 2018-2020; xây dựng trường học đạt chuẩn quốc gia, trường nội trú, bán trú, trường chất lượng cao, tiến tới xây dựng trường có yếu tố ngược ngoài quốc tế tại thành phố Lào Cai.

- Rà soát, bổ sung xây dựng, sửa chữa, cải tạo phòng học, phòng chức năng, phòng ở cho học sinh bán trú, phòng công vụ cho giáo viên, bếp ăn, nhà vệ sinh, công trình nước sạch và mua sắm bổ sung các thiết bị dạy học còn thiếu. Tuyệt đối không để xảy ra tình trạng thiếu phòng ở cho học sinh bán trú khi đưa học sinh ở điểm trường lẻ về học tại trường chính; không đưa vào sử dụng các công trình trường, lớp học, nhà vệ sinh... chưa bảo đảm an toàn theo quy định.

- Rà soát các tiêu chí về cơ sở vật chất, thiết bị của các trường được công nhận đạt chuẩn quốc gia, trường thuộc xã đã được công nhận hoàn thành xây dựng nông thôn mới bảo đảm đúng quy định. Xây dựng và thực hiện kế hoạch bổ sung, duy tu, bảo dưỡng cơ sở vật chất, thiết bị đối với các tiêu chí trường chuẩn quốc gia đã quá hạn, bị xuống cấp.

- Quản lý, sử dụng có hiệu quả CSVC, sách, thiết bị được trang bị. Bố trí để có phòng bộ môn, phòng chức năng, thư viện... Sắp xếp, sử dụng hiệu quả phòng ở học sinh bán trú, phòng công vụ giáo viên đảm bảo sạch sẽ, gọn gàng, ngăn nắp; trồng cây xanh, cây bóng mát, trồng hoa; làm cổng, tường rào trường đẹp, chắc chắn, an toàn, thân thiện...

- Tích cực đầu tư cơ sở hạ tầng CNTT nhằm phục vụ tốt cho công tác quản lý giáo dục, giảng dạy, học tập, tổ chức tốt các hoạt động giáo dục trong nhà trường. Huy động các nguồn lực để đầu tư thiết bị dạy học thực hiện thí điểm trường học thông minh, lớp học thông minh và giáo dục STEM ở những nơi có điều kiện.

- Đẩy mạnh việc thực hiện các dự án đầu tư cho giáo dục; đảm bảo tiến độ thi công, giải ngân kịp thời, góp phần tăng cường CSVC trường học. Chủ động tham mưu với UBND huyện, thành phố khai thác hiệu quả các Chương trình, Dự án đầu tư phát triển KT-XH tại địa phương để tăng cường CSVC trường học như: Nghị quyết 30A của Chính phủ, Chương trình xây dựng Nông thôn mới và giảm nghèo bền vững... hoàn thành quy hoạch đất và cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho các cơ sở giáo dục.

- Phối hợp với Sở Giao thông - Xây dựng, UBND thành phố Lào Cai đẩy nhanh tiến độ đầu tư xây dựng cụm trường chất lượng cao tại sân vận động phường Kim Tân- TP Lào Cai.

- Xây dựng kế hoạch mua sắm, bổ sung thiết bị, tài liệu, sách nghiệp vụ, tham khảo, sách truyện hàng năm; tổ chức cho giáo viên tích cực làm và sử dụng đồ dùng dạy học tự tạo. Bảo quản, khai thác và sử dụng có hiệu quả TBDH, tài liệu, sách báo được trang bị. Thực hiện công tác kiểm kê, lập hồ sơ theo dõi TBDH, thư viện đảm bảo đúng quy định. Phân công cán bộ quản lý trực tiếp chỉ đạo công tác TBDH, bố trí cán bộ thiết bị, giáo viên kiêm nhiệm TBDH, thư viện đảm bảo ổn định lâu dài. Việc sử dụng hiệu quả thư viện, TBDH là một trong các tiêu chí quan trọng để đánh giá kết quả công tác trong năm học và hiệu quả giảng dạy của giáo viên.

4. Công tác xã hội hóa giáo dục

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động, phối hợp với các ngành, tổ chức, đoàn thể, lực lượng vũ trang, doanh nghiệp, nhân dân... các lực lượng xã hội xây dựng môi trường xã hội, ủng hộ, tham gia công tác giáo dục, đóng góp nguồn lực tinh thần và vật chất cho phát triển sự nghiệp giáo dục.

- Tuyên truyền, vận động nhân dân tham gia vào các hoạt động giáo dục; làm phòng học, nhà ở cho giáo viên, học sinh bán trú; tăng cường CSVC trường học; đóng góp vật liệu, ngày công để hỗ trợ cho học sinh bán trú. Khắc phục tình trạng trông chờ, ỷ lại vào sự đầu tư của Nhà nước.

- Khai thác nguồn lực từ các Chương trình, dự án, các hoạt động hợp tác quốc tế, đặc biệt là các chương trình tập huấn nâng cao năng lực để tiếp tục, nâng cao nhận thức, phương pháp và kỹ năng quản lý, lãnh đạo và tổ chức hoạt động giáo dục.

- Chủ động, tích cực nghiên cứu, giao lưu, hợp tác, tiếp thu những tư tưởng giáo dục, phương pháp, công nghệ... mô hình giáo dục khoa học, tiên tiến, phù hợp để ứng dụng vào công tác quản lý, dạy học, tổ chức các hoạt động giáo dục.

- Tăng cường sự phối hợp, liên thông, phát huy thế mạnh của từng cấp học, từng loại hình trường học, từng vùng miền của tỉnh để chia sẻ kinh nghiệm, tạo động

lực trong việc đổi mới trường học. Tiếp tục xây dựng và nhân rộng các mô hình giáo dục, phương pháp giáo dục tiên tiến ở các cấp học, các vùng.

5. Công tác thông kê giáo dục

- Tiếp tục triển khai thực hiện quản lý, khai thác cơ sở dữ liệu trực tuyến về giáo dục; rà soát cập nhật, hoàn thiện cơ sở dữ liệu ngành về giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông trên hệ thống cơ sở dữ liệu ngành; triển khai các phần mềm quản lý, kết nối liên thông dữ liệu với phần mềm cơ sở dữ liệu ngành.

- Bố trí cán bộ có năng lực, trách nhiệm để làm công tác thông kê - kế hoạch.

- Chấp hành nghiêm túc các quy định về thống kê báo cáo (định kỳ, đột xuất); cập nhật số liệu đầy đủ, chính xác, kịp thời và chất lượng các báo cáo.

III. Tổ chức thực hiện

1. Các phòng chuyên môn Sở GD&ĐT căn cứ các nhiệm vụ, giải pháp nêu trên, tổ chức hướng dẫn, đôn đốc và kiểm tra việc thực hiện của các đơn vị, đề xuất các giải pháp chỉ đạo, kịp thời giải quyết khó khăn, vướng mắc.

2. Trưởng Phòng GD&ĐT các huyện, thành phố căn cứ nhiệm vụ, giải pháp tại Hướng dẫn này và tình hình thực tiễn của địa phương:

- Tham mưu cho UBND huyện, thành phố tổ chức triển khai thực hiện các nhiệm vụ trong năm học 2019 - 2020 ở địa phương.

- Chủ động phối hợp với cơ quan, ban ngành, đoàn thể, các tổ chức chính trị, xã hội tại địa phương chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc các cơ sở giáo dục trên địa bàn thực hiện tốt nhiệm vụ năm học 2019-2020.

- Xây dựng kế hoạch, hướng dẫn, chỉ đạo các cơ sở tổ chức triển khai thực hiện; định kỳ báo cáo sơ kết, tổng kết về Sở Giáo dục và Đào tạo về tình hình thực hiện nhiệm vụ năm học.

3. Hiệu trưởng các trường THPT, Giám đốc các Trung tâm tổ chức triển khai thực hiện; định kỳ báo cáo sơ kết, tổng kết về Sở GD&ĐT.

Căn cứ vào hướng dẫn các đơn vị nghiêm túc tổ chức triển khai, thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- UBND các huyện, thành phố (P/h);
- Lãnh đạo Sở GD&ĐT;
- Các phòng thuộc Sở GD&ĐT;
- Lưu: VT, KHTC.

GIÁM ĐỐC

Nguyễn Anh Ninh